



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 05/01/2026 (Monday)

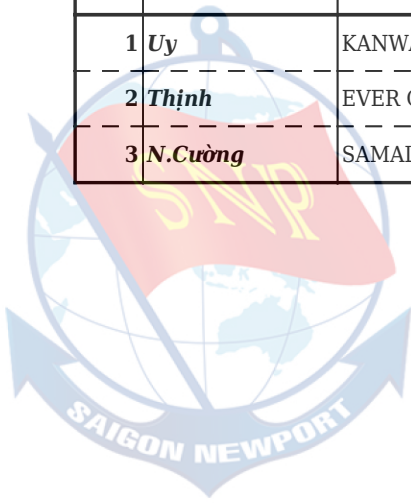
TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
3	20:34	00:00	↗
4	01:14	04:30	↘
0	08:53	13:00	↗
4	16:25	20:00	↘
2.9	21:17	00:45	↗
4	02:03	05:30	↘

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Phú	EVER OPUS	10.5	195	27,025	P/s3 - BP7	00:00	Thả neo, tăng cường dây	A6-A9
2	P.Hung	SAMAL	9.5	172	18,680	P/s3 - BP5	23:00	Tăng cường dây	A1-A3
3	A.Tuấn	XIN MING ZHOU 106	8.8	172	18,731	P/s3 - CL1	01:00	//0400	A2-TM
4	V.Hoàng	TIDE SAILOR	7.8	182	17,887	P/s3 - BNPH	09:30	//1230	A2-A9
5	N.Thanh	SUNRISE DRAGON	9.6	172	17,225	P/s3 - CL4	09:30	//1230	
6	M.Tùng	WAN HAI 292	9.8	175	20,918	P/s3 - CL7	19:00	//1900	A2-A9
7	N.Dũng	SAWASDEE SIRIUS	9.9	173	18,051	P/s3 - CL3	16:00	//1900	A1-A3
8	Th.Hùng - H.Thanh	WAN HAI 317	10.1	213	27,800	P/s3 - CL4	18:30	// DL	A6-A9
9	Duyệt	SITC JIADE	10.1	172	18,848	P/s3 - BNPH	00:00	//0100	
10	K.Toàn	HE SHUN	5.3	162	13,267	H25 - TCHP	22:00		
11	P.Tuấn	SITC KANTO	7.3	172	17,119	P/s3 - CL4-5	02:00		A6-01
12	M.Cường - Duy	VIET THUAN 10-03	6.8	120	5,566	H25 - CAN GIO	16:00	ĐX	

No.	Pilot	Cai Mep ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	V.Tùng	AS CARLOTTA	10	222	28,372	P/s3 - CM4	07:30	Y/c MP-VTX	A10-AWM
2	Chính	VIMC PIONEER	7.8	121	6,875	P/s3 - CM1	07:30	MP	MR-KS
3	M.Hải	WAN HAI 370	12.5	207	30,676	CM2 - P/s3	08:30	MT	MR-KS
4	P.Thùy - P.Tuấn	OOCL LAVENDER	12.9	367	159,260	CM4 - P/s3	00:00	MP-3NM-VTX	A10-STAR3-H9
5	Đ.Long - Đăng	ONE SWAN	13.2	365	145,407	P/s3 - CM3	14:00	Y/c MT-3NM-VTX	MR-KS-AWA
6	Hoàn	VIMC PIONEER	7	121	6,875	CM1 - K12B	15:00	+kv1	MR-KS
7	Hồng	AS CARLOTTA	10	222	28,372	CM4 - P/s3	17:30	MP-VTX	A10-AWM

No.	Pilot	Departing ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Quang	STRAITS CITY	8	142	9,587	TCHP - H25	02:00		08-12
2	Đ.Toản	DING XIANG TAI PING	7.9	185	23,779	CL5 - P/s3	12:00		A1-A9
3	Hà	SINAR SANUR	7.5	172	19,944	CL4 - H25	13:00	SR	A1-A2
4	B.Long	CATLAI EXPRESS	7.8	172	18,848	BNPH - H25	12:30	SR	A3-01
5	T.Tùng	HEUNG A HOCHIMINH	9.5	173	17,791	CL7 - P/s3	21:00		A2-TM
6	N.Tuấn - Anh	ARCHER	9	223	27,779	CL4-5 - P/s3	12:00		A2-A9
7	Nhật - N.Chiến	URU BHUM	9.1	195	25,217	CL3 - P/s3	19:00	Cano DL	A1-A6
8	Quyết	SUNRISE DRAGON	9.5	172	17,225	CL4 - P/s3	21:00		A2-01
9	Đào - V.Dũng	KANWAY LUCKY	8.2	172	18,526	BP6 - P/s3	12:00	ĐX	
No.	Pilot	Shifting ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Uy	KANWAY LUCKY	8.2	172	18,526	CL1 - BP6	04:00		A2-A3
2	Thịnh	EVER OPUS	10.5	195	27,025	BP7 - CL5	12:30		A6-A9
3	N.Cường	SAMAL	9.5	172	18,680	BP5 - CL4-5	12:00		A1-A3



PILOTING TO SUCCESS